

ƯỚC THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC 9 THÁNG NĂM 2022

(Kèm theo Báo cáo số /BC-STC ngày /10/2022 của Sở Tài chính tỉnh Lai Châu)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM	ƯỚC THỰC HIỆN 9 THÁNG	SO SÁNH ƯỚC THỰC HIỆN VỚI (%)	
				DỰ TOÁN NĂM	CÙNG KỲ NĂM TRƯỚC
A	TỔNG THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN	2.250.000	1.677.000	75%	115%
I	Thu nội địa	2.180.000	1.642.000	75%	117%
1	Thu từ khu vực DNNN	999.500	799.700	80%	122%
2	Thu từ khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	8.000	8.000	100%	120%
3	Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh	515.000	375.000	73%	127%
4	Thuế thu nhập cá nhân	29.000	38.000	131%	153%
5	Thuế bảo vệ môi trường	130.000	80.000	62%	85%
6	Lệ phí trước bạ	50.000	37.000	74%	90%
7	Thu phí, lệ phí	28.000	24.000	86%	128%
8	Các khoản thu về nhà, đất	222.500	92.000	41%	113%
-	<i>Thuế sử dụng đất nông nghiệp</i>				
-	<i>Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp</i>				
-	<i>Thu tiền sử dụng đất</i>	207.500	81.000	39%	123%
-	<i>Tiền cho thuê đất, thuê mặt nước</i>	15.000	11.000	73%	71%
-	<i>Tiền cho thuê và tiền bán nhà ở thuộc sở hữu nhà nước</i>				
9	Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản	130.000	124.400	96%	106%
10	Thu hồi vốn, thu cổ tức, lợi nhuận được chia của Nhà nước và lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích lập các quỹ của doanh nghiệp nhà nước		300		
11	Thu từ hoạt động xổ số kiến thiết	28.000	20.500	73%	90%
12	Thu từ quỹ đất công ích, hoa lợi công sản khác		100		56%
13	Thu khác ngân sách	40.000	43.000	108%	97%
II	Thu từ dầu thô				
III	Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu	70.000	35.000	50%	64%
1	Thuế giá trị gia tăng thu từ hàng hóa nhập khẩu				
2	Thuế xuất khẩu				
3	Thuế nhập khẩu				
4	Thuế tiêu thụ đặc biệt thu từ hàng hóa nhập khẩu				
5	Thuế bảo vệ môi trường thu từ hàng hóa nhập khẩu				
6	Thu khác				
IV	Thu viện trợ				
B	THU NSDP ĐƯỢC HƯỞNG THEO PHÂN CẤP	2.016.920	1.503.200	75%	120%
1	Từ các khoản thu phân chia	105.970	69.332	65%	100%
2	Các khoản thu NSDP được hưởng 100%	1.910.950	1.433.868	75%	121%